

Số: **293** /QĐ-BTTTT

Hà Nội, ngày **02** tháng **5** năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Kế hoạch kiểm tra năm 2023

BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Căn cứ Nghị định số 48/2022/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Nghị định số 140/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thanh tra Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Quyết định số 29/QĐ-BTTTT ngày 13 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc ban hành quy định về công tác kiểm tra của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra Bộ Thông tin và Truyền thông,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch kiểm tra năm 2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông (Danh mục các cuộc kiểm tra kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra Bộ, Cục trưởng các Cục: Viễn thông, Báo chí, Xuất bản, In và Phát hành, An toàn thông tin, Chuyển đổi số Quốc gia, Cục Bưu điện Trung ương; Giám đốc: Trung tâm Internet Việt Nam và Trung tâm Chứng thực điện tử Quốc gia; Vụ trưởng: Vụ Bưu chính và Vụ Tổ chức cán bộ; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng;
- Các Thứ trưởng Bộ TT&TT;
- Các Bộ, ngành liên quan;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở TT&TT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Lưu: VT, TTra, NTVT(200).



BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Mạnh Hùng

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**DANH MỤC CÁC CUỘC KIỂM TRA CỦA BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG NĂM 2023**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 293 /QĐ-BTTTT ngày 02 tháng 3 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

TT	ĐỐI TƯỢNG KIỂM TRA	NỘI DUNG KIỂM TRA	THỜI GIAN TIẾN HÀNH	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP
I	THANH TRA BỘ				
1.1	Vụ Bưu chính	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật trong công tác cấp phép trong hoạt động bưu chính.	Quý I	Phòng Tổng hợp và Thanh tra Hành chính	Phòng Thanh tra Bưu chính, Viễn thông và Công nghệ thông tin
1.2	Công ty cổ phần GoFast	Kiểm tra mô hình hoạt động; Việc chấp hành quy định pháp luật về cung ứng dịch vụ bưu chính; Việc chấp hành quy định pháp luật về an toàn, an ninh bưu chính; Việc chấp hành quy định pháp luật về an toàn thông tin mạng; Việc chấp hành quy định về giá cước, khuyến mại.	Quý I	Phòng Thanh tra Bưu chính, Viễn thông và Công nghệ thông tin	- Vụ Bưu chính; - Cục An toàn thông tin; - Sở TTTT TP HCM.
1.3	Công ty cổ phần dịch vụ truyền thông VIETNAMNET ICOM	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật trong hoạt động cung cấp dịch vụ nội dung trên mạng viễn thông, việc chấp hành pháp luật về an toàn thông tin mạng và cung cấp dịch vụ mạng xã hội.	Quý I	Phòng Thanh tra Bưu chính, Viễn thông và Công nghệ thông tin	- Phòng Thanh tra Báo chí và Xuất bản, Thanh tra Bộ; - Cục Phát thanh, Truyền hình và thông tin điện tử; - Cục An toàn thông tin.
1.4	Công ty TNHH Grab Việt Nam	Kiểm tra mô hình hoạt động; Việc chấp hành quy định pháp luật về cung ứng dịch vụ bưu chính; Việc chấp hành quy định pháp luật về an toàn, an ninh bưu chính; Việc chấp hành quy định pháp luật về an toàn thông tin mạng; Việc chấp hành quy định về giá cước, khuyến mại.	Quý II	Phòng Thanh tra Bưu chính, Viễn thông và Công nghệ thông tin	- Vụ Bưu chính; - Cục An toàn thông tin; - Sở TTTT TP HCM.

TT	ĐỐI TƯỢNG KIỂM TRA	NỘI DUNG KIỂM TRA	THỜI GIAN TIẾN HÀNH	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP
1.5	Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Nam Á	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về an toàn thông tin mạng; bảo vệ bí mật thông tin cá nhân.	Quý II	Phòng Thanh tra Bưu chính, Viễn thông và Công nghệ thông tin	Cục An toàn thông tin.
1.6	Tổng công ty Truyền thông đa phương tiện VTC	Kiểm tra công tác kê khai, công khai tài sản, thu nhập theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng	Quý II	Phòng Tổng hợp và Thanh tra Hành chính	Phòng Thanh tra Bưu chính, Viễn thông và Công nghệ thông tin
1.7	Cục Viễn thông	Kiểm tra công tác mua sắm phần mềm công nghệ thông tin	Quý III	Phòng Tổng hợp và Thanh tra Hành chính	Phòng Thanh tra Bưu chính, Viễn thông và Công nghệ thông tin
1.8	Người sử dụng dịch vụ viễn thông có lượng SIM đăng ký nhiều	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về quản lý, đăng ký thông tin thuê bao và sử dụng dịch vụ viễn thông.	Quý III	Phòng Thanh tra Bưu chính, Viễn thông và Công nghệ thông tin	- Cục Viễn thông; - Cục An toàn thông tin.
1.9	Công ty Cổ phần Fonos	Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về phát hành xuất bản phẩm điện tử.	Quý III	Phòng Thanh tra Báo chí và Xuất bản	- Sở TTTT Hà Nội; - Cục XBIPH.
II	CỤC VIỄN THÔNG				
2.1	Các doanh nghiệp được phép thí điểm cung cấp dịch vụ Mobile Money gồm: Viettel, VNPT, Mobifone	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về thí điểm cung cấp dịch vụ Mobile Money; chất lượng dịch vụ viễn thông	Quý III, IV	Phòng Kinh tế	- Phòng Công nghệ và Dịch vụ; - Các phòng liên quan, Cục Viễn thông.
2.2	Công ty Ô tô TOYOTA Việt Nam	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về quản lý sản phẩm, hàng hóa chuyên ngành công nghệ thông tin và truyền thông.	Quý I	Phòng Thanh tra	- Trung tâm Đo lường Chất lượng Viễn thông, Cục Viễn thông; - Các phòng, đơn vị có liên quan, Cục Viễn thông.
2.3	Công ty Cổ Phần Tập Đoàn IDC	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về quản lý sản phẩm, hàng hóa chuyên ngành công nghệ thông tin và truyền thông.	Quý I	Phòng Thanh tra	- Trung tâm Đo lường Chất lượng Viễn thông, Cục Viễn thông; - Các phòng, đơn vị có liên quan, Cục Viễn thông.

TT	ĐỐI TƯỢNG KIỂM TRA	NỘI DUNG KIỂM TRA	THỜI GIAN TIẾN HÀNH	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP
2.4	Công ty TNHH LG ELECTRONICS Việt Nam Hải Phòng	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về quản lý sản phẩm, hàng hóa chuyên ngành công nghệ thông tin và truyền thông.	Quý I	Phòng Thanh tra	- Trung tâm Đo lường Chất lượng Viễn thông, Cục Viễn thông; - Các phòng, đơn vị có liên quan, Cục Viễn thông.
2.5	Công ty TNHH Vietcomindo	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về quản lý sản phẩm, hàng hóa chuyên ngành công nghệ thông tin và truyền thông.	Quý I	Phòng Thanh tra	- Trung tâm Đo lường Chất lượng Viễn thông, Cục Viễn thông; - Các phòng, đơn vị có liên quan, Cục Viễn thông.
2.6	Công ty TNHH Điện tử SHARP Việt Nam	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về quản lý sản phẩm, hàng hóa chuyên ngành công nghệ thông tin và truyền thông.	Quý II	Phòng Thanh tra	- Trung tâm Đo lường Chất lượng Viễn thông, Cục Viễn thông; - Các phòng, đơn vị có liên quan, Cục Viễn thông.
2.7	Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ và Đầu tư Nhuận Tín	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về quản lý sản phẩm, hàng hóa chuyên ngành công nghệ thông tin và truyền thông.	Quý II	Phòng Thanh tra	- Trung tâm Đo lường Chất lượng Viễn thông, Cục Viễn thông; - Các phòng, đơn vị có liên quan, Cục Viễn thông.
2.8	Công ty Cổ phần Kỹ thuật & Khoa học Vĩnh Khang	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về quản lý sản phẩm, hàng hóa chuyên ngành công nghệ thông tin và truyền thông.	Quý II	Phòng Thanh tra	- Trung tâm Đo lường Chất lượng Viễn thông, Cục Viễn thông; - Các phòng, đơn vị có liên quan, Cục Viễn thông.
2.9	Công ty TNHH Apple Việt Nam	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về quản lý sản phẩm, hàng hóa chuyên ngành công nghệ thông tin và truyền thông.	Quý II	Phòng Thanh tra	- Trung tâm Đo lường Chất lượng Viễn thông, Cục Viễn thông; - Các phòng, đơn vị có liên quan, Cục Viễn thông.

TT	ĐỐI TƯỢNG KIỂM TRA	NỘI DUNG KIỂM TRA	THỜI GIAN TIẾN HÀNH	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP
2.10	Công ty Cổ phần Thế Giới Số	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về quản lý sản phẩm, hàng hóa chuyên ngành công nghệ thông tin và truyền thông.	Quý II	Phòng Thanh tra	- Trung tâm Đo lường Chất lượng Viễn thông, Cục Viễn thông; - Các phòng, đơn vị có liên quan, Cục Viễn thông.
2.11	Trung tâm Sản xuất thiết bị đo điện tử Điện lực miền Trung – Chi nhánh Tổng công ty Điện lực miền Trung	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về quản lý sản phẩm, hàng hóa chuyên ngành công nghệ thông tin và truyền thông.	Quý III	Phòng Thanh tra	- Trung tâm Đo lường Chất lượng Viễn thông, Cục Viễn thông; - Các phòng, đơn vị có liên quan, Cục Viễn thông.
2.12	Công ty TNHH Phân phối THACO AUTO	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về quản lý sản phẩm, hàng hóa chuyên ngành công nghệ thông tin và truyền thông.	Quý III	Phòng Thanh tra	- Trung tâm Đo lường Chất lượng Viễn thông, Cục Viễn thông; - Các phòng, đơn vị có liên quan, Cục Viễn thông.
2.13	Công ty TNHH TP-Link Technologies Việt Nam	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về quản lý sản phẩm, hàng hóa chuyên ngành công nghệ thông tin và truyền thông.	Quý III	Phòng Thanh tra	- Trung tâm Đo lường Chất lượng Viễn thông, Cục Viễn thông; - Các phòng, đơn vị có liên quan, Cục Viễn thông.
2.14	Công ty TNHH Điện tử Thông minh TCL (Việt Nam)	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về quản lý sản phẩm, hàng hóa chuyên ngành công nghệ thông tin và truyền thông.	Quý III	Phòng Thanh tra	- Trung tâm Đo lường Chất lượng Viễn thông, Cục Viễn thông; - Các phòng, đơn vị có liên quan, Cục Viễn thông.
2.15	Công ty TNHH Sony Electronics Việt Nam	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về quản lý sản phẩm, hàng hóa chuyên ngành công nghệ thông tin và truyền thông.	Quý IV	Phòng Thanh tra	- Trung tâm Đo lường Chất lượng Viễn thông, Cục Viễn thông; - Các phòng, đơn vị có liên quan.

TT	ĐỐI TƯỢNG KIỂM TRA	NỘI DUNG KIỂM TRA	THỜI GIAN TIẾN HÀNH	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP
2.16	Công ty TNHH Mercedes-Benz Việt Nam	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về quản lý sản phẩm, hàng hóa chuyên ngành công nghệ thông tin và truyền thông.	Quý IV	Phòng Thanh tra	- Trung tâm Đo lường Chất lượng Viễn thông, Cục Viễn thông; - Các phòng, đơn vị có liên quan, Cục Viễn thông.
2.17	Công ty TNHH MTV Viễn thông Quốc tế FPT	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về quản lý sản phẩm, hàng hóa chuyên ngành công nghệ thông tin và truyền thông.	Quý IV	Phòng Thanh tra	- Trung tâm Đo lường Chất lượng Viễn thông, Cục Viễn thông; - Các phòng, đơn vị có liên quan, Cục Viễn thông.
2.18	Các doanh nghiệp có lưu thông hàng hóa chuyên ngành công nghệ thông tin và truyền thông trên thị trường tại:	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về lưu thông hàng hóa chuyên ngành công nghệ thông tin và truyền thông trên thị trường.		Phòng Công nghệ và dịch vụ	Các đơn vị theo quy định tại Thông tư số 26/2012/TT-BKHCN và Thông tư số 12/2017/TT-BKHCN.
	Hà Nội		Quý II		
	Đà Nẵng		Quý III		
	Thành phố Hồ Chí Minh		Quý IV		
III	CỤC PHÁT THANH TRUYỀN HÌNH VÀ THÔNG TIN ĐIỆN TỬ				
3.1	Hiệp hội Bán hàng đa cấp Việt Nam (kinhdoanhhoinhap.vn)	Kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật trong hoạt động quản lý, cung cấp, sử dụng thông tin trên mạng xã hội	Quý II	Văn phòng	Sở TTTT TP HN
3.2	Công ty TNHH Truyền thông Thương hiệu mới (cafedautu.vn)	Kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật trong hoạt động quản lý, cung cấp, sử dụng thông tin trên trang thông tin điện tử tổng hợp	Quý IV	Văn phòng	Sở TTTT TP HCM

TT	ĐỐI TƯỢNG KIỂM TRA	NỘI DUNG KIỂM TRA	THỜI GIAN TIẾN HÀNH	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP
IV	CỤC BÁO CHÍ				
4.1	Tạp chí điện tử Doanh nhân Việt Nam	Kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về báo chí (Tạp chí điện tử).	Quý II	Phòng Thanh tra, Pháp chế	- Vụ Báo chí -Xuất bản, Ban Tuyên giáo TW; - Cục An ninh chính trị nội bộ, Bộ Công an; - Thanh tra Bộ.
V	CỤC XUẤT BẢN, IN VÀ PHÁT HÀNH				
5.1	Công ty TNHH SHOPEE	Kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật về xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm.	Quý II	Phòng Thanh tra, Pháp chế	Thanh tra Bộ
5.2	Nhà xuất bản Xây dựng	Kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật về xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm.	Quý III	Phòng Thanh tra, Pháp chế	Thanh tra Bộ
VI	CỤC AN TOÀN THÔNG TIN				
6.1	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Kiểm tra việc tuân thủ quy định pháp luật về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.	Quý III	Phòng Kiểm tra và Pháp chế	- Thanh tra Bộ; - Vụ Pháp chế.
6.2	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Kiểm tra việc tuân thủ quy định pháp luật về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.	Quý III	Phòng Kiểm tra và Pháp chế	- Thanh tra Bộ; - Vụ Pháp chế.
6.3	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Kiểm tra việc tuân thủ quy định pháp luật về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.	Quý III	Phòng Kiểm tra và Pháp chế	- Thanh tra Bộ; - Vụ Pháp chế.
6.4	Sở Thông tin và Truyền thông thành phố Hà Nội	Kiểm tra việc tuân thủ quy định pháp luật về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.	Quý III	Phòng Kiểm tra và Pháp chế	- Thanh tra Bộ; - Vụ Pháp chế.

TT	ĐỐI TƯỢNG KIỂM TRA	NỘI DUNG KIỂM TRA	THỜI GIAN TIẾN HÀNH	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP
6.5	Sở Thông tin và Truyền thông thành phố Hải Phòng	Kiểm tra việc tuân thủ quy định pháp luật về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.	Quý III	Phòng Kiểm tra và Pháp chế	- Thanh tra Bộ; - Vụ Pháp chế.
6.6	Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Quảng Ninh	Kiểm tra việc tuân thủ quy định pháp luật về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.	Quý III	Phòng Kiểm tra và Pháp chế	- Thanh tra Bộ; - Vụ Pháp chế.
6.7	Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Thừa Thiên Huế	Kiểm tra việc tuân thủ quy định pháp luật về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.	Quý III	Phòng Kiểm tra và Pháp chế	- Thanh tra Bộ; - Vụ Pháp chế.
6.8	Sở Thông tin và Truyền thông thành phố Đà Nẵng	Kiểm tra việc tuân thủ quy định pháp luật về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.	Quý III	Phòng Kiểm tra và Pháp chế	- Thanh tra Bộ; - Vụ Pháp chế.
6.9	Sở Thông tin và Truyền thông thành phố Hồ Chí Minh	Kiểm tra việc tuân thủ quy định pháp luật về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.	Quý IV	Phòng Kiểm tra và Pháp chế	- Thanh tra Bộ; - Vụ Pháp chế.
6.10	Sở Thông tin và Truyền thông thành phố Cần Thơ	Kiểm tra việc tuân thủ quy định pháp luật về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.	Quý IV	Phòng Kiểm tra và Pháp chế	- Thanh tra Bộ; - Vụ Pháp chế.
6.11	Tập đoàn điện lực Việt Nam	Kiểm tra việc tuân thủ quy định pháp luật về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.	Quý IV	Phòng Kiểm tra và Pháp chế	- Thanh tra Bộ; - Vụ Pháp chế.
6.12	Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam	Kiểm tra việc tuân thủ quy định pháp luật về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.	Quý IV	Phòng Kiểm tra và Pháp chế	- Thanh tra Bộ; - Vụ Pháp chế.
6.13	Công ty TNHH Truyền thông và Tin học PAMA	Kiểm tra về kinh doanh sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng.	Quý IV	Phòng Kiểm tra và Pháp chế	- Thanh tra Bộ; - Vụ Pháp chế.

TT	ĐỐI TƯỢNG KIỂM TRA	NỘI DUNG KIỂM TRA	THỜI GIAN TIẾN HÀNH	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP
6.14	Công ty TNHH Đinh Thái Phong	Kiểm tra về kinh doanh sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng.	Quý IV	Phòng Kiểm tra và Pháp chế	- Thanh tra Bộ; - Vụ Pháp chế.
6.15	Công ty TNHH Tài Nguyên HTECH Việt Nam	Kiểm tra về kinh doanh sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng.	Quý IV	Phòng Kiểm tra và Pháp chế	- Thanh tra Bộ; - Vụ Pháp chế.
VII	CỤC CHUYỂN ĐỔI SỐ QUỐC GIA				
7.1	UBND tỉnh Quảng Nam	Kiểm tra quá trình kết nối, chia sẻ, duy trì dữ liệu	Quý III	Phòng Nền tảng và Dữ liệu số	Cục An toàn thông tin
7.2	UBND tỉnh Sóc Trăng	Kiểm tra quá trình kết nối, chia sẻ, duy trì dữ liệu số của cơ quan nhà nước	Quý III	Phòng Nền tảng và Dữ liệu số	Cục An toàn thông tin
7.3	UBND tỉnh Tuyên Quang	Kiểm tra quá trình kết nối, chia sẻ, duy trì dữ liệu	Quý III	Phòng Nền tảng và Dữ liệu số	Cục An toàn thông tin
7.4	Bộ Tài chính	Kiểm tra quá trình kết nối, chia sẻ, duy trì dữ liệu	Quý IV	Phòng Nền tảng và Dữ liệu số	Cục An toàn thông tin
7.5	Bộ Công thương	Kiểm tra quá trình kết nối, chia sẻ, duy trì dữ liệu	Quý IV	Phòng Nền tảng và Dữ liệu số	Cục An toàn thông tin
VIII	TRUNG TÂM INTERNET VIỆT NAM				
8.1	Công ty Cổ phần Tập đoàn Tino	Kiểm tra hoạt động cung cấp dịch vụ đăng ký duy trì tên miền quốc tế tại Việt Nam.	Quý II	Phòng Hợp tác - Quản lý tài nguyên	Thanh tra Bộ
8.2	Công ty TNHH Lưu Trữ Số	Kiểm tra hoạt động cung cấp dịch vụ đăng ký duy trì tên miền quốc tế tại Việt Nam.	Quý II	Phòng Hợp tác - Quản lý tài nguyên	Thanh tra Bộ
8.3	Công ty Cổ phần Giải pháp Công nghệ HostVN	Kiểm tra hoạt động cung cấp dịch vụ đăng ký duy trì tên miền quốc tế tại Việt Nam.	Quý III	Phòng Hợp tác - Quản lý tài nguyên	Thanh tra Bộ

TT	ĐỐI TƯỢNG KIỂM TRA	NỘI DUNG KIỂM TRA	THỜI GIAN TIẾN HÀNH	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP
8.4	Công ty Cổ phần Giải Pháp Mạng Bạch Kim	Kiểm tra hoạt động cung cấp dịch vụ đăng ký duy trì tên miền quốc tế tại Việt Nam.	Quý III	Phòng Hợp tác - Quản lý tài nguyên	Thanh tra Bộ
8.5	Công ty TNHH Giải pháp trực tuyến	Kiểm tra hoạt động cung cấp dịch vụ đăng ký duy trì tên miền quốc tế tại Việt Nam.	Quý III	Phòng Hợp tác - Quản lý tài nguyên	Thanh tra Bộ
IX	TRUNG TÂM CHỨNG THỰC ĐIỆN TỬ QUỐC GIA				
9.1	Công ty Cổ phần Bkav (BkavCA)	Kiểm tra các hoạt động liên quan đến việc cung cấp dịch vụ chữ ký số	Quý II	Phòng Thẩm định pháp chế	- Thanh tra Bộ; - Vụ Khoa học và Công nghệ; - Vụ Pháp chế.
9.2	Công ty TNHH Hệ thống thông tin FPT (FPT-CA)	Kiểm tra các hoạt động liên quan đến việc cung cấp dịch vụ chữ ký số	Quý II	Phòng Thẩm định pháp chế	- Thanh tra Bộ; - Vụ Khoa học và Công nghệ; - Vụ Pháp chế.
9.3	Công ty Cổ phần Công nghệ tin học EFY Việt Nam (EFY-CA)	Kiểm tra các hoạt động liên quan đến việc cung cấp dịch vụ chữ ký số	Quý II	Phòng Thẩm định pháp chế	- Thanh tra Bộ; - Vụ Khoa học và Công nghệ; - Vụ Pháp chế.
9.4	Công ty cổ phần thương mại Visnam (One-CA)	Kiểm tra các hoạt động liên quan đến việc cung cấp dịch vụ chữ ký số	Quý III	Phòng Thẩm định pháp chế	- Thanh tra Bộ; - Vụ Khoa học và Công nghệ; - Vụ Pháp chế.
9.5	Công ty Cổ phần Đầu tư công nghệ và thương mại Softdreams (EASYCA)	Kiểm tra các hoạt động liên quan đến việc cung cấp dịch vụ chữ ký số	Quý III	Phòng Thẩm định pháp chế	- Thanh tra Bộ; - Vụ Khoa học và Công nghệ; - Vụ Pháp chế.

TT	ĐỐI TƯỢNG KIỂM TRA	NỘI DUNG KIỂM TRA	THỜI GIAN TIẾN HÀNH	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP
9.6	Công ty cổ phần dịch vụ T-Van Hilo (Hilo-CA)	Kiểm tra các hoạt động liên quan đến việc cung cấp dịch vụ chữ ký số	Quý III	Phòng Thẩm định pháp chế	- Thanh tra Bộ; - Vụ Khoa học và Công nghệ; - Vụ Pháp chế.
9.7	Công ty Cổ phần chứng số an toàn (SAFE-CA)	Kiểm tra các hoạt động liên quan đến việc cung cấp dịch vụ chữ ký số	Quý IV	Phòng Thẩm định pháp chế	- Thanh tra Bộ; - Vụ Khoa học và Công nghệ; - Vụ Pháp chế.
9.8	Công ty TNHH Tư vấn - Thương mại Khánh Linh (WIN-CA)	Kiểm tra các hoạt động liên quan đến việc cung cấp dịch vụ chữ ký số	Quý IV	Phòng Thẩm định pháp chế	- Thanh tra Bộ; - Vụ Khoa học và Công nghệ; - Vụ Pháp chế.
X	VỤ BƯU CHÍNH				
10.1	Tổng công ty Bưu điện Việt Nam <i>(kiểm tra tại một số Bưu điện tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Bưu điện quận/huyện/xã/phường/thị trấn)</i>	Kiểm tra chất lượng dịch vụ bưu chính công ích	Quý II, Quý III, Quý IV	Vụ Bưu chính	Sở TTTT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
XI	VỤ TỔ CHỨC CÁN BỘ				
11.1	Cục Viễn thông	Kiểm tra việc thực hiện quy định pháp luật về tổ chức cán bộ	Quý III	Vụ TCCB	
11.2	Cục Tần số VTĐ	Kiểm tra việc thực hiện quy định pháp luật về tổ chức cán bộ	Quý III	Vụ TCCB	
11.3	Cục Bưu điện Trung ương	Kiểm tra việc thực hiện quy định pháp luật về tổ chức cán bộ	Quý III	Vụ TCCB	

TT	ĐỐI TƯỢNG KIỂM TRA	NỘI DUNG KIỂM TRA	THỜI GIAN TIẾN HÀNH	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP
11.4	Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	Kiểm tra việc thực hiện quy định pháp luật về tổ chức cán bộ	Quý III	Vụ TCCB	
11.5	Cục Thông tin đối ngoại	Kiểm tra việc thực hiện quy định pháp luật về tổ chức cán bộ	Quý III	Vụ TCCB	
11.6	Cục Thông tin cơ sở	Kiểm tra việc thực hiện quy định pháp luật về tổ chức cán bộ	Quý III	Vụ TCCB	
11.7	Trung tâm Internet Việt Nam	Kiểm tra việc thực hiện quy định pháp luật về tổ chức cán bộ	Quý III	Vụ TCCB	
11.8	Báo Vietnamnet	Kiểm tra việc thực hiện quy định pháp luật về tổ chức cán bộ	Quý III	Vụ TCCB	
11.9	Trung tâm Chứng thực điện tử quốc gia	Kiểm tra việc thực hiện quy định pháp luật về tổ chức cán bộ	Quý III	Vụ TCCB	
11.10	Viện Công nghệ phần mềm và nội dung số Việt Nam	Kiểm tra việc thực hiện quy định pháp luật về tổ chức cán bộ	Quý III	Vụ TCCB	
11.11	Trung tâm thông tin	Kiểm tra việc thực hiện quy định pháp luật về tổ chức cán bộ	Quý III	Vụ TCCB	
11.12	Trường Cao đẳng Công nghiệp In	Kiểm tra việc thực hiện quy định pháp luật về tổ chức cán bộ	Quý III	Vụ TCCB	
XII	CỤC BƯU ĐIỆN TRUNG ƯƠNG				
12.1	Tập đoàn VNPT, Tập đoàn Viettel (<i>kiểm tra các đơn vị trực thuộc tại một số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương</i>)	Kiểm tra việc triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về hoạt động của Mạng truyền số liệu chuyên dùng	Quý III	Cục BĐTW	- Cục ATTT; - Sở TT&TT các tỉnh, thành phố.
12.2	Tổng công ty Bưu điện Việt Nam (<i>kiểm tra tại một số Bưu điện tỉnh, thành phố trực thuộc</i>)	Kiểm tra việc chấp hành các quy định về cung cấp dịch vụ, chất lượng dịch vụ, kết nối mạng, an toàn, an ninh và các nội dung liên quan khác trong hoạt động cung cấp dịch vụ bưu chính KT1 thuộc	Quý III	Cục BĐTW	- Vụ Bưu chính; - Sở TT&TT các tỉnh, thành phố.

TT	ĐỐI TƯỢNG KIỂM TRA	NỘI DUNG KIỂM TRA	THỜI GIAN TIẾN HÀNH	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP
	<i>Trung ương, Bưu điện quận/huyện/xã/phường/thị trấn)</i>	Mạng bưu chính phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước			

Ghi chú: Vụ Bưu chính và Cục Bưu điện Trung ương khi tiến hành kiểm tra tại các Bưu điện tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Bưu điện quận/huyện/xã/phường/thị trấn thuộc Tổng công ty Bưu điện Việt Nam trao đổi, phối hợp với nhau để tránh chồng chéo, trùng lặp về đối tượng kiểm tra.